TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST- KDTM	*Yên Mỹ, ngày 17 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 04 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/TLST- KDTM ngày 16 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**;

Trụ sở chính: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3 – thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền là: ông Trần Văn H - Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần S chi nhánh Hưng Yên, theo văn bản ủy quyền số 2363/2017/GUQ – PL&TT ngày 07 tháng 8 năm 2017

Người được ông Trần Văn H ủy quyền lại: ông Nguyễn Như M – Trưởng phòng giao dịch Bô Thời - Ngân hàng thương mại cổ phần S chi nhánh Hưng Yên. Theo văn bản ủy quyền số 87/2017/GUQ – CNHY ngày 14/8/2017.

Bịđơn: vợ chồng anh **Trịnh Kế L** – SN 1984; Chị**Trần Thị H -** SN 1985

Đều trú quán: thôn K, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Trịnh Kế L và chị Trần Thị H có trách nhiệm trả Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền tính đến hết ngày 08/4/2018 là **424.376.242** đồng (trong đó nợ gốc là: 374.014.000đồng, lãi trong hạn là: 37.872.843 đồng, lãi quá hạn là: 12.489.399 đồng) theo lộ trình trả nợ như sau:

- Ngày 30/4/2018 anh L và chị H phải thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 70.000.000đồng *(Bảy mươi triệu đồng).*

- Ngày 30/5/2018 anh L và chị H phải thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)*

- Ngày 30/6/2018 anh L và chị H phải thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 50.000.000đ*(năm mươi triệu đồng)*

- Ngày 30/7/2018 anh L và chị H phải thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần S toàn bộ số tiền gốc và lãi quá hạn phát sinh tại thời điểm đó

- Kể từ tháng 8/2018 anh L và chị H trả nợ gốc lãi đầy đủ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàngthương mại cổ phần S.

- Nếu vợ chồng anh L và chị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ theo đúng lộ trình trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Scó quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản là là 01 chiếc xe ô tô tải có mui, tải trọng 22 tấn nhãn hiệu TMT, theo đăng ký xe ô tô 007022, biển số xe là 89C-084.83 mang tên anh Trịnh Kế L theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1520800049 ngày 27/7/2015 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S với vợ chồng anh Trịnh Kế L và chị Trần Thị H để thu hồi nợ, bao gồm khoản nợ gốc còn lại là 374.014.000đồng, lãi trong hạn là: 37.872.843 đồng và lãi quá hạn là: 12.489.399 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh tính từ ngày 09/4/2018 với mức lãi suất theo theo hợp đồng tín dụng số LD1520800049, ngày 27/7/2015, giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S với vợ chồng anh Trịnh Kế L và chị Trần Thị Hcho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Nếu tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì vợ chồng anhTrịnh Kế L và chị Trần Thị H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàngthương mại cổ phần S.

Trong trường hợp vợ chồng anh Trịnh Kế L và chị Trần Thị H thực hiện đúng cam kết theo lộ trình trả nợ như trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần S miễn lãi quá hạn là 12.489.399 đồng và Ngân hàng thương mại cổ phần S xem xét giảm thêm tối đa phần lãi trong hạn.

Về án phí: Ngân hàng thương mại cổ phần S và vợ chồng anh Trịnh Kế L và chị Trần Thị H mỗi bên tự nguyện nộp 5.244.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng thương mại cổ phần S được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.078.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 011942, ngày 14/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ, số tiền còn lại 5.834.000đ hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Hữu Tăng